

Số: 252 /TB-UBND

Quỳ Hợp, ngày 12 tháng 9 năm 2019

THÔNG BÁO

Kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại cuộc đối thoại với các hộ dân xóm Long Thành, xã Tam Hợp

Ngày 02/08/2019, nhận được báo cáo của UBND xã Tam Hợp về một số người dân xóm Long Thành, xã Tam Hợp đào hố trồng keo trên lô đất D7, D8 thuộc khoảnh 5, Tiểu khu 278 của Lâm trường Đồng Hợp, với diện tích khoảng 05 ha, UBND huyện đã báo cáo Thường trực Huyện ủy và chỉ đạo Công an huyện, các cơ quan, ban, ngành liên quan trực tiếp xuống hiện trường để nắm tình hình; đồng thời, chỉ đạo UBND xã Tam Hợp tập trung tuyên truyền, thuyết phục, vận động các hộ dân ngừng hoạt động trồng keo trên diện tích đất nói trên.

Sau khi phát hiện người dân trồng keo trên diện tích đất thuộc quyền quản lý của mình, Lâm trường Đồng Hợp cũng tổ chức trồng keo vào diện tích đất nói trên dẫn đến mâu thuẫn, xô xát giữa hai bên. UBND huyện, UBND xã Tam Hợp đã thành lập đoàn công tác vào trực tiếp tại hiện trường và lập biên bản, đình chỉ và yêu cầu Lâm trường và người dân tạm dừng việc trồng keo trên diện tích đất đang tranh chấp để chờ các cơ quan chức năng giải quyết.

Sau khi vụ việc xảy ra tại xóm Long Thành, ngày 14/8/2019, ông Hồ Văn Kiệm, xóm trưởng xóm Long Thành đại diện cho các ban, ngành và nhân dân xóm Long Thành đề nghị UBND huyện giải trình, làm rõ một số nội dung đề nghị sau:

Nội dung 1: Nhân dân xóm Rộc Vó nay là xóm Long Thành đã khai hoang, phục hóa đất và ở từ năm 1981 cho đến nay, nhưng tại sao UBND xã Tam Hợp, UBND huyện Quỳ Hợp lại xác nhận hồ sơ để cấp đất cho Lâm trường Đồng Hợp ở khu vực xóm Long Thành nói riêng và trên địa bàn xã Tam Hợp nói chung được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt ngày 29/8/2003 mà không thông báo với nhân dân xóm Long Thành được biết? Trong khi đó diện tích đất đồi núi của nhân dân đang sản xuất nông nghiệp (trồng lúa, trồng sắn...) nay là diện tích đang liên doanh trồng cây nguyên liệu với lâm trường Đồng Hợp?

Nội dung 2: Đề nghị UBND huyện kiểm tra lại hồ sơ cấp đất của Lâm trường Đồng Hợp có đúng trình tự cấp đất theo Luật đất đai năm 2003 hay không? Đề nghị UBND huyện Quỳ Hợp làm rõ nội dung trên.

Nội dung 3: Đề nghị UBND huyện Quỳ Hợp cung cấp bản đồ chi tiết thu hồi đất của Lâm trường Đồng Hợp giao cho nhân dân xóm Long Thành theo Phụ lục Quyết định số 212 của UBND tỉnh Nghệ An ngày 24/08/2012.

Tại sao hiện tại các hộ dân thuộc đối tượng cấp đất theo quyết định 212/QĐ-UBND chưa được cấp GCNQSD đất. Trong khi đó Công văn số 493 ngày 26/9/2012

của UBND huyện Quỳnh Hợp là giao đất lâm nghiệp và cấp GCNQSD đất đến từng hộ dân.

Nội dung 4: Đề nghị UBND huyện Quỳnh Hợp thực hiện Quyết định 203/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nghệ An theo hướng dẫn cấp đất năm 2018 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An.

Tại sao có sự chững trệ 1 năm 4 tháng sau ngày có hiệu lực của Quyết định trên?

Nội dung 5: Đề nghị UBND huyện Quỳnh Hợp thu hồi 6,7 ha đất xã Nghĩa Hưng đang xâm canh ở xóm Long Thành theo Công văn số 77 ngày 29/07/2019 của UBND xã Tam Hợp.

Nội dung 6: Đề nghị UBND huyện Quỳnh Hợp chỉ đạo Lâm trường Đồng Hợp thực hiện các Hợp đồng trồng rừng nguyên liệu trên địa bàn Xóm Long Thành đã quá hạn trong thời gian dài.

Đề nghị UBND huyện kiểm tra làm rõ trách nhiệm của Lâm trường Đồng Hợp trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ trồng rừng sản xuất của nhà nước theo Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 và được sửa đổi bổ sung một số điều theo Quyết định 66/2011/QĐ-TTg ngày 09/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Sau khi nhận được nội dung đề nghị nêu trên, UBND huyện đã có văn bản số 713/UBND-TT.NN ngày 27/8/2019 trả lời ý kiến, kiến nghị của nhân dân xóm Long Thành.

Không đồng ý với các ý kiến trả lời của UBND huyện tại Công văn số 713/UBND-TN.NN ngày 27/8/2019, ngày 30/8/2019, đại diện 43 hộ dân xóm Long Thành tiếp tục có đơn đề nghị ông Nguyễn Đình Tùng, Chủ tịch UBND huyện trả lời, làm rõ bằng văn bản các nội dung đã được UBND huyện trả lời tại Công văn số 713/UBND-TN.NN ngày 27/8/2019 và tổ chức cuộc đối thoại trực tiếp với các hộ dân xóm Long Thành, cụ thể:

Nội dung 1: Nhân dân (xóm Rộc Vó) nay là xóm Long Thành đã khai hoang phục hóa đất và ở từ năm 1981 cho đến nay, nhưng tại sao UBND xã Tam Hợp, UBND huyện Quỳnh Hợp lại xác nhận hồ sơ cấp đất cho Lâm trường Đồng Hợp ở khu vực xóm Long Thành nói riêng và trên địa bàn xã Tam Hợp nói chung được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt ngày 29/8/2003 mà không thông báo với nhân dân xóm Long Thành được biết? Trong khi đó diện tích đất đồi núi của nhân dân đang sản xuất nông nghiệp (trồng lúa, trồng sắn...) nay là diện tích đang liên doanh trồng cây nguyên liệu với Lâm trường Đồng Hợp?

Nội dung này UBND huyện Quỳnh Hợp trả lời hoàn toàn sai, ông Nguyễn Đình Chi, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Lâm trường Đồng Hợp trên địa bàn xóm Long Thành đã vi phạm vào hiến pháp (điều 73 hiến pháp năm 1992) và trái với điều 21 luật đất đai năm 1993. Ngay đến hiện tại những người có trách nhiệm của UBND huyện giao nhiệm vụ trả lời cho nhân dân xóm Long Thành đã không hiểu hiến pháp và luật đất đai giải

quyết một nội dung quan trọng là đất đai đối với đời sống nhân dân xóm Long Thành.

Nội dung 2: Đề nghị UBND huyện thu hồi 6,7 ha đất xã Nghĩa Hưng, huyện Nghĩa Đàn đang xâm canh ở xóm Long Thành, xã Tam Hợp theo công văn trả lời số 77 ngày 29/7/2019 của UBND xã Tam Hợp.

6,7 ha đất xâm canh của công dân xã Nghĩa Hưng trên địa bàn xóm Long Thành không phải là đất của Lâm trường Đồng Hợp đủ điều kiện UBND tỉnh thu hồi để giao cho nhân dân xóm Long Thành, xã Tam Hợp sản xuất:

Đất này không đền bù nên không giải phóng mặt bằng, do đó không thể giao được cho nhân dân xóm Long Thành. Nhân dân xóm Long Thành đề nghị UBND huyện Quỳnh Hợp chỉ đạo Lâm trường Đồng Hợp giao 6,7 ha đất ở vị trí khác cho nhân dân sản xuất.

Nội dung 3: Yêu cầu UBND huyện Quỳnh Hợp chỉ đạo Lâm trường Đồng Hợp công khai tiến độ giao đất theo 2 quyết định số 212/QĐ-UBND.ĐC ngày 24/8/2012 và quyết định số 203/QĐ-UBND.ĐC ngày 12/4/2018 của UBND tỉnh Nghệ An có bản đồ và bản kê chi tiết cấp đất đến tư hộ dân như Ban giám đốc Lâm trường Đồng Hợp đã giải trình như trong văn bản số 713 ngày 27/8/2019.

Sau khi nhận được nội dung đề nghị nêu trên, Chủ tịch UBND huyện đã có văn bản số 762/UBND-TT.NN ngày 09/9/2019 trả lời làm rõ đơn đề nghị của nhân dân xóm Long Thành.

Ngày 09/9/2019, tại Hội trường UBND xã Tam Hợp, ông Nguyễn Đình Tùng, Chủ tịch UBND huyện đã chủ trì cuộc đối thoại với các hộ dân xóm Long Thành, xã Tam Hợp để làm rõ một số vấn đề liên quan đến đất đai tại xóm Long Thành. Tham dự cuộc làm việc có ông Hồ Lê Ngọc, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy; ông Phan Đình Đạt, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện; các ông, bà Ủy viên BTV Huyện ủy; Chủ tịch MTTQVN huyện Quỳnh Hợp; Chủ tịch các Hội: Nông dân, Liên hiệp Phụ nữ, Cựu chiến binh, Bí thư Huyện Đoàn; Trưởng các phòng, đơn vị: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Thanh tra, Tư pháp, Văn phòng ĐKQSD đất huyện; Đại diện lãnh đạo các ngành: Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện; đại diện Lâm trường Đồng Hợp; Phóng viên Báo Nghệ An; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện; Bí thư Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, công chức Địa chính, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Trưởng các ban, ngành, đoàn thể xã Tam Hợp.

Tại cuộc đối thoại, sau khi nghe Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, UBND huyện, UBND xã Tam Hợp, Công an huyện trả lời, giải trình các ý kiến kiến nghị của các hộ dân xóm Long Thành đã nêu ở trên; có 13 lượt công dân tiếp tục có một số ý kiến, kiến nghị có nội dung mới; trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế sử dụng đất của các Lâm trường (trong đó có Lâm trường Đồng Hợp) và thực tế việc sử dụng đất của nhân dân, Chủ tịch UBND huyện kết luận như sau:

1. Về lịch sử hình thành Lâm trường và quá trình trồng rừng, cấp đất, thu hồi đất của Lâm trường Quỳnh Hợp:

1.1. Lịch sử hình thành Lâm trường: Công ty Công nghiệp Rừng Sông Hiếu thành lập năm 1965. Lâm trường Đồng Hợp thành lập (tách ra) năm 1989. Lâm trường Đồng Hợp trực thuộc Công ty Công nghiệp rừng Sông Hiếu

1.2. Hồ sơ thủ tục giao đất cho Lâm trường Đồng Hợp:

Công ty Công nghiệp rừng Sông Hiếu thành lập năm 1965, do Hội đồng Chính phủ quyết định, Phó Thủ tướng Lê Thanh Nghị ký. **Hồ sơ giao đất và rừng bằng Quyết định thành lập Công ty và quy hoạch khu lâm nghiệp và công nghiệp Sông Hiếu.**

Năm 1973, Công ty Công nghiệp rừng Sông Hiếu đổi tên thành Công ty Liên hợp Lâm nghiệp Sông Hiếu, do Tổng Cục Lâm nghiệp Quyết định, Tổng Cục trưởng Hoàng Bưu Đôn ký.

Năm 1981, Công ty Liên hợp Lâm nghiệp Sông Hiếu đổi tên thành Liên hiệp Lâm - Công nghiệp Sông Hiếu, do Hội đồng Chính phủ Quyết định, Phó Thủ tướng Tố Hữu ký.

Năm 1989 thành lập Lâm trường Đồng Hợp trực thuộc Liên hiệp Lâm công nghiệp Sông Hiếu, do Bộ Lâm nghiệp Quyết định, do Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp Phan Xuân Đợt ký. Hồ sơ giao đất và rừng gồm: **Quyết định giao đất do Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký; Kèm theo quyết định giao đất là bản đồ rà soát đất lâm nghiệp theo Quyết định số 187/TTg của Thủ tướng Chính phủ; Giấy CNQSD đất.**

Tóm lại: Lâm trường Đồng Hợp được thành lập vào năm 1989, trực thuộc Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp Sông Hiếu tiền thân là Công ty Công nghiệp rừng Sông Hiếu.

Liên hiệp Lâm công nghiệp Sông Hiếu sau nhiều lần đổi tên thành Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp Sông Hiếu. Hiện nay, Lâm trường Đồng Hợp trực thuộc Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp Sông Hiếu.

1.3. Lịch sử về đất:

- **Lúc mới thành lập:** Công ty Công nghiệp rừng Sông Hiếu được giao đất và rừng bằng quy hoạch khu lâm nghiệp và công nghiệp Sông Hiếu với diện tích là 351.544 ha, trên địa bàn các huyện Quế Phong, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp, Nghĩa Đàn và huyện Như Xuân (Thanh Hóa).

- **Năm 1989:** Lâm trường Đồng Hợp được thành lập và được giao đất bằng bản đồ hiện trạng rừng do phân viện điều tra lập, diện tích được giao là **10.144 ha**.

- **Năm 1993, Luật đất đai ra đời:** Quy định đất của tổ chức phải cấp giấy CNQSD đất (bìa đỏ). Trên cơ sở diện tích đất đã được giao cho Lâm trường trước đây để đưa vào quyết định, đưa vào bản đồ và đưa vào bìa đỏ, diện tích được giao là **10.144 ha**.

Năm 2003, sau khi thu hồi 4.818,2 ha để giao cho huyện, xã quản lý và giao cho dân sản xuất, diện tích còn lại của Lâm trường Đồng Hợp là **5.325,2 ha**. Sau 5 lần thu hồi, đến nay, còn **2.568,99 ha** (Đất rừng sản xuất: **1.200 ha**).

Tại xã Tam Hợp, lúc đầu được giao là 728 ha. Sau nhiều lần đã thu hồi, với tổng diện tích là 382,96 ha. Đến nay, diện tích đất của Lâm trường Đồng Hợp tại xã Tam Hợp còn 345,04 ha.

Như vậy: *Diện tích đất của Lâm trường Đồng Hợp là diện tích đất của Công ty Công nghiệp rừng Sông Hiếu, được nhà nước giao từ năm 1965. Năm 1993, Luật đất đai ra đời quy định đất của tổ chức (Lâm trường Đồng Hợp) phải lập lại hồ sơ để cấp giấy CNQSD đất (bìa đỏ).*

Năm 2003, khi lập lại hồ sơ cấp giấy CNQSD đất (bìa đỏ) theo Luật đất đai năm 1993 cho Lâm trường Đồng Hợp thì nhà nước chưa có chủ trương rà soát những diện tích đất mà nhân dân đã sử dụng của Lâm trường để xử lý (thu hồi giao cho địa phương quản lý, giao cho dân sản xuất).

1.4. Quá trình chuyển đổi chức năng nhiệm vụ:

Trước đây: Lâm trường thay mặt nhà nước để quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp; phát triển rừng (trồng rừng); Khai thác lâm sản có kế hoạch.

Hiện nay, Lâm trường không còn chức năng QLNN. Chỉ còn chức năng quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tự nhiên và trồng rừng kinh doanh.

1.5. Về trồng rừng theo dự án 327 và chủ trương trồng mới 5 triệu ha rừng thuộc Dự án 661:

Do diện tích rừng bị phá hoại nghiêm trọng, chủ yếu là chặt phá rừng để làm nương rẫy. Vì vậy, năm 1992 nhà nước đã lập dự án 327 để đầu tư trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc. Năm 1998, nhà nước thành lập dự án 661 đặt mục tiêu trồng mới 5 triệu ha rừng. Nhà nước có chủ trương:

- *Đối với diện tích đất lâm nghiệp do các Lâm trường quản lý thì:* Bộ máy Lâm trường là BQL. Nhà nước đầu tư kinh phí. Lâm trường tạo cây giống, mua phân bón, thuê người phát dọn thực bì, đào hố, trồng, chăm sóc, bảo vệ. Người làm thuê cho Lâm trường nhận tiền công theo định mức được Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt. *Sau khi thu hoạch cây xong thì đất vẫn là đất của lâm trường.*

- *Đối với diện tích đất lâm nghiệp do huyện, xã quản lý thì:* UBND huyện thành lập BQL để trồng rừng (hình thức đầu tư trồng cũng giống như đối với Lâm trường). Sau khi thu hoạch đất vẫn là đất của huyện, của xã. *Tại thời điểm đó, nhà nước chưa có chủ trương giao đất Lâm nghiệp cho hộ gia đình.*

1.6. Tại sao nhà nước ban hành Nghị định 163/NĐ-CP vào năm 1999:

Đối với diện tích đất và rừng do xã và huyện quản lý, sau một thời gian thực hiện, kết quả trồng rừng theo dự án 327 đạt thấp do hạn hán, trâu bò phá hoại, người dân nhận khoán thiếu ý thức trách nhiệm, bộ máy quản lý hoạt động kém hiệu quả nên cây chết nhiều, tỷ lệ cây sống đạt rất thấp.

Vì vậy, năm 1999, Chính phủ ban hành Nghị định 163/NĐ-CP để lập phương án giao đất, cấp giấy CNQSD đất lâm nghiệp cho các hộ dân (bìa đỏ) để chăm sóc, bảo vệ rừng và trồng rừng, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, bảo vệ và phát triển rừng.

Đối với diện tích đất và rừng do Lâm trường quản lý không thực hiện giao đất và rừng cho các hộ dân theo Nghị định 163/NĐ-CP.

1.7. Vì sao lại có chủ trương thu hồi đất của Lâm trường Đồng Hợp để giao cho UBND xã, UBND huyện quản lý và giao cho dân sản xuất? Có 3 lý do:

Một là: Trên thực tế, diện tích đất đã giao, cấp GCNQSD đất cho Lâm trường vào năm 2003, có nhiều hộ dân đã làm nhà, sản xuất trên đất của Lâm trường; một số diện tích đất của Lâm trường, nhân dân đã sử dụng làm hội quán, nghĩa địa, đường giao thông, hồ đập phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, nên Lâm trường rất khó quản lý và phát triển sản xuất.

Hai là: Diện tích đất của Lâm trường rộng lớn, số công nhân của Lâm trường rất ít so với diện tích được giao, năng lực quản lý của Lâm trường yếu kém dẫn đến người dân sử dụng đất của Lâm trường để sản xuất và sinh hoạt nhưng Lâm trường không có biện pháp xử lý, để tồn tại kéo dài.

Ba là: Khoảng năm 2004 - 2008, khi một số nhà máy thu mua cây keo để chế biến, gỗ keo có giá trị thu nhập; nhận thức của nhân dân đã nâng lên; nhu cầu sử dụng đất của nhân dân lớn dần, nhân dân cần đất để sản xuất (trồng keo).

Từ 3 nguyên nhân trên, nhà nước đã có chủ trương rà soát, thu hồi một phần diện tích đất của Lâm trường để giao cho UBND huyện, UBND xã quản lý và giao cho nhân dân sản xuất.

Trong diện tích đất thu hồi của Lâm trường có 4 loại:

Loại 1: Diện tích đất mà dân đã làm nhà và có vườn.

Loại 2: Diện tích đất mà dân đã sử dụng trồng cây (ngoài đất ở và đất vườn).

Loại 3: Diện tích đất Lâm trường đề nghị thu hồi để trả cho địa phương, bao gồm: Đất Lâm trường xét thấy khó quản lý do sát với nhà dân hoặc sâu, xa, chưa có đường giao thông đi lại; Diện tích đất sản xuất hiệu quả kém nên đề nghị thu hồi.

Loại 4: Sông, suối, đường sá, nghĩa địa, hội quán, đập thủy lợi liền kề với diện tích thu hồi.

Những loại diện tích đất nêu trên đã được ghi cụ thể trong các quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh Nghệ An.

Vì vậy: Khi UBND xã lập phương án giao đất cho các hộ dân thì UBND xã chỉ lập phương án giao diện tích đất mà dân đang sử dụng hoặc diện tích có thể sử dụng được. Diện tích đất sông, suối, đường sá, nghĩa địa, hội quán, đập thủy lợi không thể giao cho dân sản xuất.

Tóm lại: *Lâm trường là quá trình thu nhỏ, cắt giảm cả về cơ cấu tổ chức bộ máy; cả về chức năng nhiệm vụ; cả về diện tích đất; cả về diện tích rừng.*

Do vậy, không thể nói năm 2003, UBND tỉnh Nghệ An cấp QSD đất cho Lâm trường Đồng Hợp trùng trên đất của dân xóm Long Thành. Thực chất là Lâm trường Đồng Hợp được giao đất từ năm 1965.

Đất của Lâm trường tại một số xã, xã và huyện đã cấp đất trồng mía cho dân, việc này sai quy định. Nếu xảy ra trường hợp này thì phải xử lý bằng cách thu hồi

đất của Lâm trường để cấp cho dân sản xuất hoặc là thu hồi đất của dân để giao lại cho Lâm trường.

2. Về đề nghị: Kiểm tra làm rõ trách nhiệm của Lâm trường Đồng Hợp trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ trồng rừng sản xuất của Nhà nước:

Trả lời: Lâm trường Đồng Hợp không phải là cơ quan trực thuộc UBND huyện Quỳnh Hợp. Vì vậy, UBND huyện Quỳnh Hợp không có thẩm quyền kiểm tra, làm rõ trách nhiệm của Lâm trường trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ trồng rừng.

Bà con có thể đề nghị Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp Sông Hiếu hoặc Sở Nông nghiệp và PTNT Nghệ An để được giải quyết. Trường hợp không nhất trí với trả lời của Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp Sông Hiếu và Sở Nông nghiệp và PTNT Nghệ An thì có thể gửi đơn đến Tòa án để được giải quyết.

3. Về đề nghị: UBND huyện thu hồi 6,7 ha đất mà nhân dân xã Nghĩa Hưng, huyện Nghĩa Đàn đang xâm canh ở xóm Long Thành, xã Tam Hợp. 6,7 ha đất xâm canh của công dân xã Nghĩa Hưng trên địa bàn xóm Long Thành không phải là đất của Lâm trường Đồng Hợp đủ điều kiện UBND tỉnh thu hồi để giao cho nhân dân xóm Long Thành, xã Tam Hợp sản xuất:

Đất này không đền bù nên không giải phóng mặt bằng, do đó không thể giao được cho nhân dân xóm Long Thành. Nhân dân xóm Long Thành đề nghị UBND huyện Quỳnh Hợp chỉ đạo Lâm trường Đồng Hợp giao 6,7 ha đất ở vị trí khác cho nhân dân sản xuất.

Trả lời: Hiện nay, Nhà nước không có chủ trương thu hồi đất của Lâm trường để giao cho dân sản xuất. Nếu có chủ trương thì diện tích thu hồi đất của Lâm trường cũng không thể giao cho dân của xóm Long Thành. Vì nhân dân của xóm Long Thành hầu như hộ nào cũng có đất và diện tích đất lâm nghiệp để sản xuất và diện tích đất bình quân các hộ dân xóm Long Thành lớn hơn diện tích đất bình quân của các xóm, xã khác.

Hiện nay, bà con nông dân ở hầu hết các xóm và các xã trên địa bàn huyện Quỳnh Hợp không có hoặc có rất ít đất lâm nghiệp để sản xuất, trong đó có những hộ đồng bào dân tộc thiểu số đã sinh ra và lớn lên tại Quỳnh Hợp từ nhiều đời nay, có cả những hộ nghèo, hộ chính sách có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà vẫn chưa có diện tích đất như các hộ dân của xóm Long Thành.

- Đất lâm nghiệp là đất của nhà nước. Nhân dân cả nước ta, dân tộc Việt Nam ta đã qua hàng ngàn năm chống giặc ngoại xâm, đặc biệt đã phải trải qua 2 cuộc kháng chiến chống đế quốc Pháp và đế quốc Mỹ; Hàng chục triệu người con đã hy sinh, hàng triệu gia đình của bao thế hệ đã mất mát đau thương mới có đất như ngày hôm nay. Vì vậy, đất trên địa bàn xóm Long Thành chứ không phải đất của xóm Long Thành. Các hộ dân của xóm khác, xã khác cũng có thể được giao đất sản xuất trên địa bàn xóm Long Thành, như Châu Thái, Châu Lý, Yên Hợp..., các hộ dân của xóm này được giao nhận đất lâm nghiệp trên địa bàn của xóm khác.

- Nhà nước thành lập Lâm trường để giao cho Lâm trường thay mặt nhà nước quản lý rừng và đất lâm nghiệp. Việc giao đất cho lâm trường khác với giao đất cho dân. Vì giao đất cho Lâm trường khi thu hồi không phải bồi thường về đất. Diện tích đất còn lại của Lâm trường là quỹ đất còn lại của nhà nước để phát triển kinh tế và làm quỹ đất điều tiết về sau; Giao đất cho dân khi thu hồi phải bồi thường về đất.

- Cán bộ Lâm trường khi về hưu chỉ hưởng lương hưu theo quy định, còn đất vẫn là của Lâm trường, của nhà nước.

4. Đối với các ý kiến kiến nghị trực tiếp của 13 ông, bà tại cuộc đối thoại, có nội dung không trùng với những ý kiến kiến nghị đã được trả lời bằng văn bản và trả lời trực tiếp tại cuộc đối thoại: Đề nghị từng ông, bà có ý kiến bằng văn bản riêng, ghi rõ họ tên, ký tên và gửi cho ông Chủ tịch UBND huyện để được xem xét, trả lời bằng văn bản theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung Thông báo kết luận của Chủ tịch UBND huyện tại cuộc đối thoại với các hộ dân xóm Long Thành, xã Tam Hợp để các hộ dân biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Xóm Trường Xóm Long Thành (công bố rộng rãi cho các hộ dân liên quan);
- Báo Nghệ An;
- Thường trực Huyện ủy;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện và các ngành đoàn thể huyện;
- Các ngành: Công an, Viện Kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân huyện;
- Các phòng, ban liên quan của UBND huyện;
- Đảng ủy, UBND, UBMTTQ và các ngành đoàn thể xã Tam Hợp;
- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Trang thông tin điện tử huyện (để đăng tải);
- Lưu: VT.



**TL. CHỦ TỊCH
CHÍNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Duy Hưng